

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

KHOA LUẬT

L- ỜNG THỊ THU HÒA

**VAI TRÒ CỦA TRƯỞNG THÔN
TRONG THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở CƠ SỞ
(QUA THỰC TIỄN TỈNH BẮC KẠN)**

Chuyên ngành : Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật

Mã số : 60 38 01

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2011

Công trình đã- ợc hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học. TS. Nguyễn Hoàng Anh

Phản biện 1:

Phản biện 2:

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

	Trang
<i>Trang phụ bìa</i>	
<i>Lời cam đoan</i>	
<i>Mục lục</i>	
<i>Danh mục các từ viết tắt</i>	
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VAI TRÒ CỦA TRƯỞNG THÔN TRONG THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở CƠ SỞ	4
1.1. Sự ra đời, phát triển của thôn, người đứng đầu thôn ở nước ta qua các thời kỳ lịch sử	4
1.2. Thôn và mối quan hệ của thôn với chính quyền cơ sở	13
1.2.1. Thôn trong mối quan hệ với chính quyền cơ sở	13
1.2.2. Khái niệm thôn	17
1.2.3. Đặc trưng của thôn	20
1.2.4. Vị trí, vai trò của thôn trong quản lý nhà nước ở cơ sở	24
1.2.5. Xu hướng hiện nay của một số nước trong tổ chức quản lý đơn vị quân cư ở cơ sở	25
1.3. Trưởng thôn và vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở	31
1.3.1. Trưởng thôn: Quy chế tổ chức và hoạt động, những vấn đề chung về trưởng thôn	31
1.3.1.1. Nhiệm vụ của trưởng thôn	33
1.3.1.2. Quyền hạn của trưởng thôn	34
1.3.1.3. Phương pháp hoạt động của trưởng thôn	36
1.3.2. Sự khẳng định vai trò của người đứng đầu thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở hiện nay	38
1.3.3. Các yêu cầu đặt ra đối với trưởng thôn trong thời kỳ đổi mới hiện nay	41
Chương 2: TRƯỞNG THÔN THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở CƠ SỞ TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY, QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VÀ THỰC TIỄN (QUA VÍ DỤ Ở TỈNH BẮC KẠN)	44
2.1. Sự đổi mới và hoàn thiện của pháp luật Việt Nam về thôn và trưởng thôn trong thời gian gần đây	44
2.2. Thực tiễn việc tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở của trưởng thôn - qua ví dụ tỉnh Bắc Kạn	61

2.2.1.	Một vài đặc điểm về tự nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Kạn	61
2.2.2.	Vài nét khái quát và pháp luật điều chỉnh về thôn, trường thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	63
2.2.2.1.	Vài nét khái quát về thôn và trường thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	63
2.2.2.2.	Pháp luật điều chỉnh vấn đề thôn và trường thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	67
2.2.3.	Trường thôn tham gia quản lý nhà nước ở cơ: Những thành tựu đạt được và nguyên nhân	68
2.2.3.1.	Những đóng góp của đội ngũ trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở trong thời gian qua	68
2.2.3.2.	Nguyên nhân của các thành tựu trong tham gia quản lý nhà nước của trường thôn ở cơ sở trong thời gian qua	85
2.2.4.	Một số hạn chế và nguyên nhân dẫn tới các hạn chế của đội ngũ trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở	87
2.2.4.1.	Những hạn chế điển hình của đội ngũ trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở trong thời gian qua	87
2.4.4.2.	Nguyên nhân dẫn tới hạn chế của trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở trong thời gian qua	92
	Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TRƯỞNG THÔN TRONG THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở CƠ SỞ	99
3.1.	Sự cần thiết phát huy vai trò của trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở hiện nay	99
3.1.1.	Yêu cầu về phát huy dân chủ, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa	99
3.1.2.	Yêu cầu phát huy vai trò của chính quyền cơ sở	99
3.1.3.	Yêu cầu khắc phục những hạn chế trong thực trạng tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở của đội ngũ trường thôn	100
3.2.	Quan điểm, phương hướng và nguyên tắc phát huy vai trò của trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở hiện nay	102
3.3.	Các giải pháp cụ thể nhằm phát huy vai trò của trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở hiện nay	104
3.3.1.	Vấn bản pháp luật về trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở	104
3.3.2.	Công tác quy hoạch trường thôn	111
3.3.3.	Chính sách, chế độ đối với trường thôn	120
3.3.3.1.	Chế độ phụ cấp	120
3.3.3.2.	Chế độ bảo hiểm	121
3.3.4.	Chế độ khen thưởng, kỷ luật đối với trường thôn	124

3.3.5.	Công tác quản lý, kiểm tra đối với trường thôn	125
	KẾT LUẬN	133
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	135

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thôn, làng, xóm, ấp, bản, sóc, play, tổ dân phố... (trong luận văn này xin được gọi chung là thôn) là nơi cộng đồng dân cư bền vững, liên kết chặt chẽ với nhau trong quan hệ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, họ tộc và huyết thống. Ở nước ta, thôn được hình thành cách đây hàng nghìn năm. Trong thời kỳ phong kiến và Pháp thuộc, nhà nước ta luôn lấy thôn làm đơn vị hành chính cấp cơ sở. Hiện nay, thôn không phải là một cấp chính quyền mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư nằm dưới xã, phường, thị trấn. Trưởng thôn, trưởng bản vừa là người đại diện cho nhân dân của thôn vừa đại diện cho chính quyền xã đứng ra tổ chức quản lý mọi mặt hoạt động trong thôn mình.

Tỉnh Bắc Kạn (vốn thuộc tỉnh Bắc Thái trước đây - Năm 1997 tách thành hai tỉnh là Bắc Kạn và Thái Nguyên), do có sự chỉ đạo thống nhất của tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh nên cấp thôn được phục hồi và kiện toàn khá sớm. Trong những năm gần đây, UBND tỉnh Bắc Kạn rất quan tâm đến việc bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, chế độ đãi ngộ... cho trưởng thôn để nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ này. Tuy nhiên, do đặc thù Bắc Kạn là một tỉnh miền núi, số đông cán bộ thôn có trình độ văn hóa hạn chế, lại bị ảnh hưởng bởi "Lệ làng" nên trong quá trình hoạt động đã bộc lộ những non kém về khả năng quản lý như: làm việc tùy tiện, không đúng thẩm quyền, thiếu công khai, dân chủ, cục bộ, bè phái, mất đoàn kết... Do đó, việc khắc phục những thiếu sót, non kém của đội ngũ trưởng thôn tỉnh Bắc Kạn, từ đó nâng cao vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước là một đòi hỏi bức xúc.

Với những lý do trên đây, tôi chọn vấn đề "**Vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở (Qua thực tiễn tỉnh Bắc Kạn)**" làm đề tài nghiên cứu khoa học của luận văn.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Thôn và trưởng thôn là vấn đề được Đảng, Nhà nước ta và nhiều nhà khoa học nghiên cứu. Cho đến nay, đã có khá nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này được công bố dưới dạng các sách chuyên khảo khoa học, các bài báo, điển hình như sách: *Cộng đồng làng xã Việt Nam hiện nay* do Tiến sĩ Nguyễn Văn Sáu và Giáo sư Hồ Văn Thông chủ biên, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. 2001; sách: *Tài liệu bồi dưỡng trưởng thôn về quản lý nhà nước* do Giáo sư, Tiến sĩ Đinh Văn Mậu chủ biên, Nxb Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội. 2010 (tái bản lần thứ hai); Nguyễn Quang Ngọc (2009), *Một số vấn đề làng xã Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội; Phan Đại Doãn (2010), *Từ làng đến nước: một cách tiếp cận lịch sử*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

Các công trình trên đề cập đến các vấn đề ở nhiều khía cạnh khác nhau của thôn và trưởng thôn, về cả lý luận và thực tiễn. Nhưng cho tới nay, chưa có một công trình nghiên cứu nào đề cập riêng đến đội ngũ trưởng thôn dưới góc độ luật Hành chính và đặc biệt nghiên cứu ở địa bàn một tỉnh miền núi đặc thù như Bắc Kạn.

3. Mục đích nghiên cứu

Qua việc nghiên cứu đề tài tác giả mong muốn:

Thứ nhất, làm rõ các vấn đề lý luận liên quan tới đội ngũ trưởng thôn, tổng hợp lại các chế định pháp luật điều chỉnh về hoạt động của trưởng thôn.

Thứ hai, phân tích thực trạng hoạt động hiện hành của đội ngũ trưởng thôn, đặc biệt nêu ra các vấn đề bất cập (đặt trong bối cảnh một tỉnh miền núi như Bắc Kạn).

Cuối cùng, nêu một số lý giải và kiến nghị nhằm phát huy vai trò quản lý của trưởng thôn trong thời kỳ hiện nay, đặc biệt tại các tỉnh miền núi ở nước ta.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Luận văn lấy thôn, trưởng thôn làm đối tượng nghiên cứu và tập trung giải quyết một số vấn đề sau:

- Xem xét hệ thống văn bản pháp luật về thôn, trưởng thôn nói chung và đặc biệt ở tỉnh Bắc Kạn nói riêng.

- Xem xét thực trạng hoạt động của Trưởng thôn (thông qua địa bàn nghiên cứu ở tỉnh Bắc Kạn), từ đó nêu ra những đóng góp to lớn của đội ngũ trưởng thôn trong sự phát triển chung của tỉnh. Đặc biệt, luận văn nêu ra những nét hạn chế và bất cập của đội ngũ trưởng thôn - so với yêu cầu tham gia vào quản lý nhà nước ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay, trong địa bàn một đơn vị miền núi đặc thù.

- Kiến nghị một số biện pháp nhằm tăng cường vai trò của trưởng thôn trong hoạt động quản lý nhà nước ở cấp cơ sở.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp thu thập tổng hợp tài liệu, phân tích, so sánh, đánh giá theo phương pháp lịch sử về vai trò của thôn và trưởng thôn, qua các thời kỳ và đặc biệt trong giai đoạn hội nhập hiện nay.

Ngoài ra, luận văn còn sử dụng phương pháp điều tra, khảo sát kết hợp với các nguyên lý chung của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng và dựa trên tình hình thực tiễn để giải quyết vấn đề.

6. Kết cấu của luận văn

Luận văn gồm phần mở đầu, nội dung và kết luận. Phần nội dung bao gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở.

Chương 2: Trưởng thôn tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở trong điều kiện hiện nay: quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn (Qua ví dụ ở tỉnh Bắc Kạn).

Chương 3: Một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VAI TRÒ CỦA TRƯỞNG THÔN TRONG THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở CƠ SỞ

1.1. Sự ra đời, phát triển của thôn, người đứng đầu thôn ở nước ta qua các thời kỳ lịch sử

Vào thời kỳ văn hóa Phùng Nguyên (cách đây khoảng 4000 năm), trên đất nước ta đã diễn ra quá trình tan rã của công xã thị tộc và hình thành nên công xã nông thôn - đó chính là xuất phát điểm của quá trình hình thành làng (thôn) Việt.

Mỗi công xã nông thôn bao gồm một số gia đình sống quây quần trong một khu vực địa lý nhất định và bên cạnh quan hệ địa lý - láng giềng, quan hệ huyết thống vẫn được bảo tồn và củng cố tạo thành kết cấu làng - họ rất đặc trưng ở Việt Nam. Người đứng đầu công xã nông thôn là già làng, trưởng bản - những người đàn ông cao tuổi và có uy tín với nhân dân trong công xã được hình thành tự phát do mọi người tự suy tôn. Các công việc chung trong công xã đều thực hiện theo ý của già làng, trưởng bản và họ hoạt động như một vị thủ lĩnh, trung thành tuyệt đối với lợi ích chung của cộng đồng.

Đến thời kỳ Văn Lang, nhà nước được chia thành các Bộ lạc, đứng đầu là các Lạc tướng. Mỗi bộ lạc gồm nhiều công xã với người đứng đầu là các bề chính (giống như các già làng, trưởng bản ngày nay)- người đại diện cho công xã nhiều hơn là nhà nước.

Có thể nói, thôn ở Việt Nam được hình thành trên cơ sở công xã nông thôn vào cuối thời kỳ Hùng Vương.

Sau đó qua các thời kỳ: Thời kỳ Bắc thuộc, từ thế kỷ X đến thế kỷ XIX, thời kỳ thực dân Pháp đô hộ nước ta, sau Cách mạng tháng Tám, trong thời kỳ hợp tác hóa nông nghiệp cho tới khi đất nước thống nhất có thể thấy cấp thôn ra đời chính là do nhu cầu quản lý hành chính của bản thân cấp xã. Nhà nước thông qua xã để quản lý dân làng, nhưng xã khó có thể

làm tốt chức năng quản lý của mình nếu như không thông qua một cấp trung gian khác là thôn. Thôn vì thế đã trở thành đầu mối giáp nối, gắn kết và điều hòa hai hệ thống quản lý: hành chính và tự trị, luật pháp và tục lệ, chính trị và xã hội. Nhà nước Việt Nam luôn chú ý tới vấn đề tổ chức bộ máy quản lý thôn. Trong đó vấn đề lựa chọn người đứng đầu được đặt ra thường xuyên như một yếu tố quyết định sự ổn định của thôn. Một mặt, đảm bảo cho nhân dân có cuộc sống bình yên, mặt khác tạo điều kiện thuận lợi để nhà nước trung ương có thể thu được đầy đủ các khoản tô thuế, binh dịch và lao dịch mà thôn phải đóng góp theo nghĩa vụ.

Và trong thời kỳ đổi mới và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay, các hoạt động của thôn thời gian này đã dần trở lại theo quỹ đạo của nó. Việc tái lập chức danh trưởng thôn, việc xây dựng Hương ước của các thôn đã có tác dụng tích cực, là bước tiến đổi mới thể chế quản lý kinh tế - xã hội, đưa thôn Việt Nam trở lại đúng vị trí là "cánh tay với dài" của chính quyền cơ sở. Trong thời gian qua, các trưởng thôn đã phát huy tác dụng ngày càng rõ rệt trong quản lý cộng đồng dân cư trên địa bàn; động viên nhân dân thực hiện các nghĩa vụ và quyền lợi chính đáng của mình, hỗ trợ đắc lực cho chính quyền xã.

1.2. Thôn và mối quan hệ của thôn với chính quyền cơ sở

1.2.1. Thôn trong mối quan hệ với chính quyền cơ sở

Chính quyền cấp cơ sở là cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân địa phương, trực tiếp tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quyết định, chỉ thị của cơ quan Nhà nước cấp trên. Vì vậy, chính quyền cấp cơ sở phải thực sự trong sạch, vững mạnh, phải thể hiện đúng bản chất Nhà nước Việt Nam: của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân trên thực tế, trong quá trình hoạt động của mình, chứ không chỉ thể hiện bản chất nhà nước về lý thuyết. Để thực hiện tốt điều đó, dưới phường, xã, thị trấn đã thành lập tổ dân phố, ấp, thôn, làng, bản, buôn, sóc, phum (dưới đây gọi tắt là thôn). Tổ chức này là hệ thống "chân rết" giúp chính

quyền cấp cơ sở thực hiện đúng và có hiệu quả công tác quản lý hành chính nhà nước ở địa phương.

Như vậy, thôn không phải là cơ quan nhà nước, không phải là một cấp hành chính mà là một tổ chức mang tính tự quản, là cầu nối giữa UBND cấp cơ sở với từng hộ dân, người dân, giúp UBND thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước ở địa phương.

1.2.2 Khái niệm thôn

Theo như tài liệu *Bồi dưỡng trưởng thôn về quản lý nhà nước* của Học viện Hành chính Quốc gia do GS.TS Đinh Văn Mậu chủ biên thì: "Thôn, ấp là một cộng đồng dân cư gồm nhiều hộ gia đình cùng chung sống, gắn bó với nhau trên một địa bàn nhất định. Cộng đồng dân cư này có mối quan hệ liên kết chặt chẽ trong lao động sản xuất và xây dựng đời sống văn hóa tinh thần, phòng chống thiên tai, địch họa, bảo vệ khu vực lãnh thổ địa giới được xác định hoặc được quy ước. Ngoài sự hình thành theo địa lý tự nhiên, thôn, ấp còn có mối quan hệ về huyết tộc (dòng họ), về phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa và tôn giáo...".

Như vậy có thể hiểu: Thôn là nơi sinh sống của người dân Việt Nam, được hình thành một cách tự nhiên do quá trình phát triển của xã hội; là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư; là đơn vị cấu thành chính quyền cơ sở, là nơi trực tiếp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

1.2.3. Đặc trưng của thôn

Thứ nhất, thôn không phải là một cấp hành chính đặt dưới sự quản lý của UBND xã xét về mặt tổ chức hành chính.

Thứ hai, thôn không phải là cơ quan Nhà nước nên tổ chức và hoạt động của nó không thể hiện tính chất Nhà nước,

Thứ ba, vì thôn không phải là cơ quan Nhà nước, không phải là một cấp hành chính nên tổ chức của nó rất gọn nhẹ và linh hoạt.

Thứ tư, thôn có tính cộng đồng.

Thứ năm, song hành với sự gắn kết cộng đồng chặt chẽ của cư dân thôn là tính tự quản.

1.2.4. Vị trí, vai trò của thôn trong quản lý nhà nước ở cơ sở

Thôn là đơn vị tự cư truyền thống của nhân dân Việt Nam, có vai trò đặc biệt quan trọng trong chính quyền cấp cơ sở, là nơi chính quyền cơ sở thực hiện quản lý trực tiếp đến người dân. Việc quản lý thôn sẽ tạo tiền đề cơ bản, quyết định chính quyền cơ sở mạnh hay yếu như "Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn" đã khẳng định trong mục III- Đổi mới và nâng cao hiệu lực của chính quyền cơ sở: "Thôn, làng, ấp, bản sóc (gọi chung là thôn) là địa bàn quan trọng để phát huy các hình thức tự quản của cộng đồng dân cư trên cơ sở quan hệ truyền thống gắn bó trong đời sống vật chất và văn hóa. Khu phố hoặc tổ dân phố (tổ chức dưới phường) cũng có điều kiện và khả năng thực hiện một số hoạt động tự quản như giúp đỡ nhau sản xuất, giảm nghèo, bảo thọ, xây dựng đời sống văn hóa, phòng chống các tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự, vệ sinh, môi trường..."

1.2.5. Xu hướng hiện nay của một số nước trong tổ chức quản lý đơn vị quản cư ở cơ sở

Qua kinh nghiệm của một số nước như Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Liên bang Đức, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Nhật Bản... có thể thấy, mỗi nước có một đặc thù riêng, song xu hướng chung của các nhà nước đều trao quyền tự chủ cho cấp chính quyền cơ sở, lãnh đạo ở đây đều do nhân dân trực tiếp bầu ra, cấp trên công nhận hoặc bổ nhiệm. Hướng về cộng đồng cơ sở là xu hướng phổ biến của nhiều nước.

1.3. Trưởng thôn và vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở

1.3.1. Trưởng thôn: Quy chế tổ chức và hoạt động, những vấn đề chung về trưởng thôn

Có thể nói, trưởng thôn là cánh tay nối dài của chủ tịch UBND xã bởi vì thôn không phải là một cấp chính quyền mà chỉ là bộ phận hợp

thành chính quyền xã, song thôn là nơi trực tiếp triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, nơi thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân. Về nhiệm vụ, quyền hạn của trưởng thôn, bản được quy định khá chi tiết tại Điều 12 của Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố (Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ) có thể khái quát thành những điểm sau đây.

1.3.1.1. Nhiệm vụ của trưởng thôn

Nhiệm vụ của trưởng thôn về cơ bản bao gồm những nhiệm vụ chính sau: tuyên truyền và thực hiện pháp luật, xây dựng nông thôn, phát triển kinh tế, tham gia công tác văn hóa, thông tin - xã hội, đảm bảo trật tự, an ninh thôn...

1.3.1.2. Quyền hạn của trưởng thôn

Trưởng thôn có quyền hạn tổ chức, xây dựng quy ước trong thôn, lập biên bản các trường hợp vi phạm pháp luật trên địa bàn thôn và báo cáo UBND xã xem xét xử lý hoặc báo cáo cấp trên theo quy định của pháp luật và được tham gia thảo luận, nêu kiến nghị trong các cuộc họp HĐND và UBND xã về những nội dung có liên quan tới thôn nhưng không được biểu quyết. Tiếp đến trưởng thôn có quyền tổ chức họp nhân dân thường kỳ và bất thường để bàn bạc các vấn đề của thôn. Trưởng thôn có quyền huy động nhân dân trong thôn ngăn chặn, bắt giữ những người có hành vi phạm pháp quả tang, đồng thời báo ngay, hoặc đưa tới UBND xã giải quyết. Đồng thời, trưởng thôn còn được xét khen thưởng theo chế độ hiện hành; bị xử lý kỉ luật, xử phạt hành chính, hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật, tùy theo hình thức, tính chất, mức độ vi phạm. Trưởng thôn được hưởng phụ cấp sinh hoạt phí hàng tháng theo quy định của Chính phủ hoặc của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và được bồi dưỡng kiến thức phục vụ cho công việc mình đảm trách.

1.3.1.3. Phương pháp hoạt động của trưởng thôn

Phương pháp hoạt động của trưởng thôn là toàn bộ những cách thức mà người trưởng thôn dùng để tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, hay thực hiện một chủ trương, một công việc cụ thể được cấp trên giao.

Trong quá trình hoạt động để thực hiện các nhiệm vụ của mình, người trưởng thôn phải sử dụng một phương pháp hết sức cơ bản và quan trọng đó là phương pháp thuyết phục được tiến hành bằng hai hình thức sau: Thuyết phục bằng lời nói và còn thuyết phục bằng nêu gương tốt.

1.3.2. Sự khăng định vai trò của người đứng đầu thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở hiện nay

Thực tiễn cho thấy rằng do yêu cầu của của bản thân thôn nên trưởng thôn có trách nhiệm như là đại diện cho chính quyền cơ sở ở thôn trong các hoạt động quản lý nhà nước và xã hội, điều đó cũng có nghĩa trưởng thôn tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở là một yêu cầu khách quan xuất phát từ nhu cầu của chính chính quyền cơ sở (chủ thể quản lý) và chính bản thân thôn (đối tượng của sự quản lý).

1.3.3. Các yêu cầu đặt ra đối với trưởng thôn trong thời kỳ đổi mới hiện nay

Trước hết, người trưởng thôn cần học tập để nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nâng cao trình độ, năng lực công tác bởi vì nhiệm vụ cơ bản và xuyên suốt của trưởng thôn là động viên nhân dân thực hiện nguyên tắc "sống và làm việc theo pháp luật", xây dựng thôn phát triển kinh tế, không còn hộ đói, giảm hộ nghèo và có nếp sống văn hóa. Tiếp đến, trưởng thôn cần tích cực tham gia các hoạt động xã hội, gương mẫu trong sinh hoạt và công tác.

Chương 2

TRƯỞNG THÔN THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở CƠ SỞ TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY, QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VÀ THỰC TIỄN (QUA VÍ DỤ Ở TỈNH BẮC KẠN)

2.1. Sự đổi mới và hoàn thiện của pháp luật Việt Nam về thôn và trưởng thôn trong thời gian gần đây

Để phác họa và làm rõ được sự phát triển của pháp luật Việt Nam quy định về thôn và trưởng thôn từ khi đất nước bước vào thời kỳ đổi

mới tới nay, tác giả lựa chọn cách trình bày theo thứ tự ra đời của các văn bản bám sát theo từng vấn đề, kết hợp so sánh, đánh giá về bước phát triển của các quy phạm điều chỉnh vấn đề này. Trong đó phải kể đến những văn bản điển hình như: Quyết định số 164/TCCP-CCVC ngày 29/08/1995 của Bộ trưởng - Trưởng ban tổ chức - Cán bộ Chính phủ về việc ban hành "Quy chế tạm thời về tổ chức bản ở các xã miền núi về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của trưởng bản". Và tiếp đến là Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV, ngày 06/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố. Thêm nữa phải kể tới Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn 2007 thay thế Nghị định 79-CP của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ ở xã và có giá trị pháp lý cao hơn, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2007 (gọi tắt là Pháp lệnh dân chủ). Đây là văn bản pháp lý quan trọng nhằm phát huy quyền dân chủ của nhân dân ở xã, phường, thị trấn trong đó đã quy định trách nhiệm của cán bộ thôn, làng, ấp, bản, phum, sóc trong việc thực hiện dân chủ ở cấp xã... Bên cạnh đó còn các văn bản khác hướng dẫn thi hành các văn bản trên.

2.2. Thực tiễn việc tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở của trưởng thôn - qua ví dụ tỉnh Bắc Kạn

2.2.1. Một vài đặc điểm về tự nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Kạn

Bắc Kạn là một tỉnh miền núi, vùng cao được tái lập từ ngày 01/01/1997 trên cơ sở chia tách 4 huyện, thị xã của tỉnh Bắc Thái và 2 huyện của tỉnh Cao Bằng. Trong thời gian qua được sự quan tâm, hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, các bộ, ban, ngành Trung ương, các tỉnh bạn cùng với sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, sau hơn 10 năm tái lập, tỉnh Bắc Kạn đã đạt được những kết quả khá toàn diện. Tuy nhiên, Bắc Kạn còn là một tỉnh nghèo, điểm xuất phát thấp, quy mô kinh tế nhỏ, đời sống kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, tỷ lệ đói nghèo cao, cơ sở vật chất thấp kém, trình độ dân trí không đồng đều; quy mô phát triển kinh tế còn nhỏ lẻ, việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm.

Những thành tựu bước đầu đạt được, có thể hoàn toàn tin tưởng ở khả năng phát triển toàn diện trên mọi mặt của Bắc Kạn ở một tương lai không xa. Và chính trong xu hướng đó đòi hỏi một nguồn nhân lực đủ mạnh để đảm bảo một sự phát triển liên tục, toàn diện trong đó phải kể đến vai trò quan trọng đội ngũ cán bộ ở cơ sở và càng không thể thiếu được vai trò của những người trưởng thôn - những cán bộ gần dân, hiểu dân nhất.

2.2.2. Vài nét khái quát và pháp luật điều chỉnh về thôn, trưởng thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

2.2.2.1. Vài nét khái quát về thôn và trưởng thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 1.408 thôn, tổ dân phố (theo số liệu thống kê của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn cho đến 30-9-2011). Thôn ở Bắc Kạn được hình thành từ lâu đời và đa số thuộc vùng cao có địa hình tự nhiên phức tạp, dân cư thưa thớt, địa bàn cư trú của các thôn không giống nhau, có thôn tập trung dọc hai bờ sông, suối, khe núi, thung lũng, có thôn sinh sống theo tập quán du cư, sinh sống trên các sườn núi cao, trong một thôn có thể có nhiều dân tộc cùng sinh sống, nên phong tục, tập quán cũng rất phong phú và đa dạng, còn một bộ phận bà con dân tộc thiểu số như Mông, Dao, Sán chày còn mang nhiều tập tục lạc hậu... nhìn chung các thôn vùng cao, vùng sâu, vùng xa trình độ văn hóa còn thấp và không đồng đều.

Theo số liệu thống kê của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn cho đến 30/9/2010 (có bảng đính kèm) thì toàn tỉnh Bắc Kạn có 1.401 thôn. Có thể thấy về chất lượng đội ngũ trưởng thôn ở Bắc Kạn hiện nay đã được nâng lên rất nhiều, đặc biệt là trong những năm gần đây. Tuy nhiên so với mặt bằng chung của cả nước và với trình độ của trưởng thôn Bắc Kạn còn khá thấp và cơ bản chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của trưởng thôn.

Trong những năm tới, việc xây dựng đồng bộ đội ngũ cán bộ, công chức trong tỉnh cần phải lưu ý nhiều hơn tới đội ngũ cán bộ này nhằm

phát huy cao nhất vai trò của đội ngũ này trong công cuộc đổi mới nói chung cũng như trong việc kiện toàn hệ thống chính quyền cấp cơ sở nói riêng.

2.2.2.2. Pháp luật điều chỉnh vấn đề thôn và trưởng thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kể từ khi tái lập tỉnh, Bắc Kạn chưa ban hành quy chế riêng của tỉnh điều chỉnh về tổ chức và hoạt động của thôn. Chính vì vậy về cơ bản tỉnh đã áp dụng theo Quy chế 13/2002 và các văn bản khác của trung ương để điều chỉnh những vấn đề khác về thôn và trưởng thôn.

2.2.3. Trưởng thôn tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở: Những thành tựu đạt được và nguyên nhân

2.2.3.1. Những đóng góp của đội ngũ trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở trong thời gian qua

Những năm qua, đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Kạn luôn đoàn kết thống nhất, tin tưởng vào chủ trương, chính sách lãnh đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phát huy sức mạnh xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Để đạt được những kết quả đó, phải kể những đóng góp không nhỏ của các trưởng thôn, trong toàn tỉnh, là tấm gương sáng cho mọi người noi theo, nhất là trong việc vận động, tuyên truyền giáo dục nhân dân các dân tộc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương.

Đạt được thành tựu đó là do sự nỗ lực cố gắng của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, trong đó có sự đóng góp công sức của đội ngũ già làng, trưởng thôn, người có uy tín vào hoạt động của thôn như thực hiện công tác tuyên truyền, thực hiện pháp luật ở thôn, công tác xây dựng và phát triển kinh tế ở thôn, công tác bảo đảm đoàn kết, giữ gìn trật tự, an toàn trong thôn, công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân xã giao, tham gia công tác văn hóa, giáo dục, thông tin - xã hội, tham gia quản lý rừng cộng đồng...

2.2.3.2. Nguyên nhân của các thành tựu trong tham gia quản lý nhà nước của trường thôn ở cơ sở trong thời gian qua

Để đạt được những thành tựu trên thì có rất nhiều nguyên nhân, ở đây, tác giả chỉ xin nêu ra một số nguyên nhân điển hình nhất:

Thứ nhất: Về công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ trường thôn đã và đang được quan tâm, hoàn thiện.

Thứ hai: Do có sự nhận thức đúng đắn, quan tâm lãnh đạo chỉ đạo của Đảng và Nhà nước ta nói chung, của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương từ tỉnh tới xã ngoài sự quan tâm tới công tác đào tạo còn chú ý tới nhiều giải pháp đồng bộ khác như nâng cao phụ cấp, đảm bảo chính sách hợp lý...

Thứ ba: Về cơ bản hệ thống pháp luật Nhà nước và của tỉnh tuy số lượng còn ít nhưng nhìn chung đã điều chỉnh được hầu hết các vấn đề về thôn và trường thôn, phần nào tạo được hành lang pháp lý cần thiết, tạo điều kiện cho đội ngũ trường thôn yên tâm công tác.

Thứ tư: Chính bản thân các trường thôn đã tự khắc phục những khó khăn, tự vươn lên cố gắng hoàn thành nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong quản lý thôn.

2.2.4. Một số hạn chế và nguyên nhân dẫn tới các hạn chế của đội ngũ trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở

2.2.4.1. Những hạn chế điển hình của đội ngũ trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở trong thời gian qua

Trong quá trình tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở trong thời gian qua của đội ngũ trường thôn ở Bắc Kạn đã bộc lộ một số hạn chế sau: Trình độ kiến thức và năng lực công tác của trường thôn còn yếu kém về nhiều mặt; Một số trường thôn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhân khẩu di chuyển đến và đi, đăng ký tạm trú, tạm vắng chưa chặt chẽ, chưa kịp thời; Ở một số nơi, trường thôn đã buông lỏng công tác quản lý, có biểu hiện hủu khuynh, né tránh, giải quyết các tệ nạn xã hội tại cơ sở chưa

kiên quyết, triệt; Quy chế dân chủ ở cơ sở ở nhiều thôn chưa được thực hiện tốt; Về công tác xây dựng Đảng còn có nhiều trường hợp chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa trường thôn với Bí thư chi bộ, dẫn đến tình trạng chia bè phái, ảnh hưởng tới công tác xây dựng Đảng ở thôn; một số trường thôn thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn chưa hiệu quả; Đặc biệt hạn chế của trường thôn thể hiện rõ qua việc tổ chức xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trong thôn; Một số nơi, trường thôn chưa thực hiện nghiêm túc về chế độ báo cáo; phản ánh tình hình của thôn và các vấn đề phát sinh tại cơ sở lên UBND xã chưa đầy đủ và kịp thời, gây khó khăn cho quá trình tổ chức, chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

Như vậy, năng lực công tác của trường thôn về cơ bản chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, còn nhiều lúng túng trước những vấn đề đặt ra từ thực tiễn quản lý tại cơ sở.

2.4.4.2. Nguyên nhân dẫn tới hạn chế của trường thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở trong thời gian qua

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn tới các hạn chế trong hoạt động của trường thôn nhưng về cơ bản có thể kể ra một số nguyên nhân điển hình sau:

Nguyên nhân khách quan:

Do nước ta mới chỉ thực hiện chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế (từ cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường nhiều thành phần) nên mọi vấn đề đều là mới. Hơn nữa, Bắc Kạn lại là một tỉnh miền núi mang những đặc điểm chung của vùng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc, địa bàn rộng, phần lớn là vùng sâu, bản làng nằm xa nhau, có địa hình phức tạp, dân cư sống rải rác, khí hậu thất thường, gây khó khăn, cản trở trong giao thông, đi lại; trong khi nhiều tập tục lạc hậu vẫn còn duy trì, các tệ nạn xã hội, các luồng văn hóa phản động đang có nguy cơ trở dậy.

Đặc điểm tình hình nêu trên cho thấy việc xây dựng hệ thống chính trị, củng cố chính quyền ở cơ sở thực sự trong sạch vững mạnh, thể hiện

chính quyền của nhân dân là việc làm thường xuyên lâu dài và rất quan trọng nhưng sẽ gặp phải rất nhiều khó khăn. Đặc biệt, việc phát huy vai trò của người trưởng thôn - người cán bộ gần dân, sát với dân nhất sẽ gặp phải những trở ngại không thể tránh khỏi.

Về nguyên nhân chủ quan:

Thứ nhất: Cơ sở pháp lý cho hoạt động của trưởng thôn chưa thực sự đầy đủ, vững chắc.

Thứ hai: Do công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ thôn, tổ dân phố chưa được quan tâm, đầu tư đúng mức.

Thứ ba: Chế độ, chính sách áp dụng với trưởng thôn không khuyến khích thỏa đáng đối với người trưởng thôn.

Có thể nói chế độ, chính sách đối với cán bộ thôn, khu phố còn nhiều bất cập, cán bộ chưa yên tâm công tác, chưa thu hút được người có năng lực, điển hình như mức phụ cấp mà trưởng thôn được hưởng còn thấp, chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao. Thêm nữa hiện nay trưởng thôn không được hưởng bất kỳ chế độ bảo hiểm nào.

Thứ tư: Công tác quản lý, kiểm tra, rà soát việc thực hiện nhiệm vụ đối với trưởng thôn làm chưa thường xuyên, thiếu nghiêm túc, việc thực hiện chính sách khen thưởng và kỷ luật còn nhiều bất cập.

Mặt khác, về mặt chủ quan của đội ngũ trưởng thôn:

Ý thức trách nhiệm chính trị, tinh thần phấn đấu rèn luyện, nâng cao giác ngộ chính trị và trình độ năng lực công tác chưa cao. Không ít cán bộ ngại học tập nâng cao trình độ, thiếu ý chí phấn đấu. Phần đông trưởng thôn không chịu nghiên cứu, tìm hiểu, cập nhật những chính sách mới của Nhà nước nên nắm bắt thông tin chậm, thiếu chính xác, không đầy đủ. Vì vậy trong quá trình hoạt động đã mắc phải sai lầm, khuyết điểm, thậm chí trở thành người bảo thủ, lạc hậu không chịu tiếp thu cái mới. Một số còn có động cơ không đúng đắn, tham gia công tác lo thu

vén cho lợi ích cá nhân, dòng họ, còn dễ xảy ra tình trạng cán bộ hách dịch, tham nhũng, gây phiền hà đối với nhân dân.

Mong sao thời gian tới những bất cập đối với đội ngũ trưởng thôn, tổ dân phố từng bước được khắc phục nhằm phát huy hơn nữa vai trò quan trọng của đội ngũ cán bộ này trong tình hình mới.

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TRƯỞNG THÔN TRONG THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở CƠ SỞ

3.1. Sự cần thiết phát huy vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở hiện nay

Trong điều kiện đổi mới, công nghiệp hóa hiện đại hóa ở nước ta hiện nay, việc phát huy vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở thật sự là cần thiết đáp ứng được các yêu cầu sau:

3.1.1. Yêu cầu về phát huy dân chủ, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

3.1.2. Yêu cầu phát huy vai trò của chính quyền cơ sở

3.1.3. Yêu cầu khắc phục những hạn chế trong thực trạng tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở của đội ngũ trưởng thôn

3.2. Quan điểm, phương hướng và nguyên tắc phát huy vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở hiện nay

Dựa trên quan điểm phải chăm lo xây dựng thật tốt đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành và đổi mới quan niệm, phương pháp đánh giá, sử dụng cán bộ trong tình hình mới (theo Nghị quyết số 17-NQ/TW hội nghị lần thứ 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa IX về đổi mới và nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn năm 2002) trước hết phải coi trọng, xây dựng đội ngũ cán bộ ngay từ cơ sở và đặc biệt không thể bỏ qua được đội ngũ cán bộ ở

thôn cần phải phát huy hơn nữa vai trò của trưởng thôn với phương hướng quan trọng sau đây: sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh về trưởng thôn, tạo cơ sở pháp lý đảm bảo phát huy vai trò của đội ngũ này trong giai đoạn hiện nay; Tiếp đến cần đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng trưởng thôn với chương trình, nội dung sát thực; đổi mới, đưa vào nề nếp việc thực hiện quy chế bầu cử, khen thưởng, kỷ luật; có cơ chế đảm bảo chế độ, chính sách tạo điều kiện cho trưởng thôn yên tâm công tác; Bên cạnh đó cần thực hiện tốt quy chế dân chủ, mở rộng dân chủ trực tiếp ở cơ sở, đảm bảo cho nhân dân dễ dàng tiếp xúc với các cấp chính quyền.

Đồng thời, việc phát huy vai trò của trưởng thôn trong quản lý nhà nước ở cơ sở cần tuân theo nguyên tắc sau:

Thứ nhất, cần tôn trọng trưởng thôn là người đại diện cho quần chúng nhân dân ở cơ sở bầu ra

Thứ hai, cần bảo đảm sự lãnh đạo của UBND cấp xã đối với hoạt động của trưởng thôn

Thứ ba, cần phát huy tính chủ động sáng tạo của trưởng thôn trong việc thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình.

3.3. Các giải pháp cụ thể nhằm phát huy vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở hiện nay

Đề cao chất lượng hoạt động, phát huy cao nhất vai trò của trưởng thôn cần phải thực hiện đồng bộ hai biện pháp đó là xây dựng đội ngũ trưởng thôn (bao gồm cả thực hiện quy trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ) và thực hiện các giải pháp về chính sách chế độ nhằm đảm bảo cuộc sống cho đội ngũ trưởng thôn, cũng như một số giải pháp cụ thể khác hỗ trợ cho đội ngũ trưởng thôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần nhiều hơn vào công cuộc phát triển đất nước hiện nay.

3.3.1. Văn bản pháp luật về trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở

Để phát huy tốt hơn tính tự quản của cộng đồng dân cư ở thôn và thu hút nhân dân tham gia quản lý nhà nước, đồng thời tạo cơ sở pháp

lý vững chắc cho đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở là trưởng thôn, cần xem xét, sửa đổi, bổ sung, nâng pháp lệnh Quy chế dân chủ thành Luật thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho hoạt động của trưởng thôn và sự tham gia của nhân dân.

Ngoài ra, các văn bản pháp luật hiện hành qua thực tiễn áp dụng cũng đã bộc lộ nhiều điểm bất cập, do đó cần có kế hoạch rà soát sửa đổi, bổ sung kịp thời. Diễn hình như Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố cần sửa đổi một số điều sau: Về chế độ khen thưởng kỷ luật đối với trưởng thôn, và việc huấn luyện, bồi dưỡng tại Điều 6, Về độ tuổi của trưởng thôn tại điều 11, Về việc giới thiệu nhân sự bầu trưởng thôn (Điều 13 mục 2)...

Ở Bắc Kạn, tỉnh cần ra một quy chế riêng điều chỉnh về tổ chức, hoạt động của thôn thay vì chỉ áp dụng theo Quy chế 13/2002 như hiện nay. Đây là một vấn đề cấp thiết, bởi vì Quy chế 13/2002 vốn chỉ điều chỉnh những vấn đề khung, khái quát, chung nhất về thôn, tổ dân phố và có phạm vi áp dụng trong cả nước nên khó có thể áp dụng một cách cụ thể và hiệu quả tại một tỉnh miền núi có nhiều điểm đặc thù như Bắc Kạn.

3.3.2. Công tác quy hoạch trưởng thôn

Thứ nhất, các cấp ủy Đảng và chính quyền cần nhận thức đúng đắn, đầy đủ về vị trí, vai trò và đặc điểm của trưởng thôn và đồng thời đồng thời quan tâm chỉ đạo công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng

Thứ hai, cần quy định cụ thể hơn các tiêu chuẩn đối với trưởng thôn về đạo đức, uy tín, về năng lực công tác, về độ tuổi.

Thứ ba, cần xây dựng quy chuẩn và thực hiện nghiêm túc việc đánh giá đúng chất lượng đội ngũ cán bộ thôn, khu phố.

Thứ tư, Sau khi đánh giá được chất lượng của trưởng thôn thì cấp ủy các cấp chỉ đạo các ban, ngành chuyên môn xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình đào tạo thiết thực, phù hợp.

Thứ năm, Tích cực, chủ động, đẩy mạnh việc đào tạo, bồi dưỡng trưởng thôn trên thực tế.

Hình thức tổ chức bồi dưỡng: Sử dụng nhiều hình thức đào tạo phù hợp như kết hợp giữa đào tạo với đào tạo lại và định kỳ bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, hằng năm mở lớp bồi dưỡng kiến thức ngắn hạn cho đội ngũ cán bộ của mình.

Phương pháp giảng dạy: Ngoài phương pháp thuyết trình, nghe, ghi truyền thông cần tăng cường phương pháp bài tập tình huống trao đổi thảo luận, tham quan, khảo sát các bài tập mô phỏng, nhập vai, kiểm tra sát hạch kiến thức đã học vận dụng vào thực tiễn.

Trong quy hoạch trưởng thôn ở Bắc Kạn

Cần đặc biệt chú ý tới yếu tố tâm lý dân tộc, đồng bào các dân tộc thiểu số sống rải rác trên các triền đồi, thung lũng thành từng bản rất lâu đời. Tâm lý dân tộc được hun đúc thành các yếu tố truyền thống, phong tục tập quán cố kết của mỗi tộc người. Nhìn chung, trọng lão là nét phổ biến trong tâm lý đồng bào các dân tộc thiểu số. Vì vậy công tác cán bộ cần phải rất chú trọng đến những yếu tố này cũng như tính đặc thù của mỗi thôn, dân số cụ thể, để tránh nảy sinh mâu thuẫn, tranh thủ được sự ủng hộ của già làng, trưởng bản cũng như ủng hộ của nhân dân.

Ngoài ra, cần chú ý phát huy vai trò của trưởng thôn trong một số mô hình ở Bắc Kạn như: trong quản lý rừng cộng đồng, trong áp dụng mô hình trưởng thôn kiêm nhiệm bí thư chi bộ....

3.3.3. Chính sách, chế độ đối với trưởng thôn

3.3.3.1. Chế độ phụ cấp

Nên quy định cho trưởng thôn nhận phụ cấp từ hai phía: nhà nước và thôn.

3.3.3.2. Chế độ bảo hiểm

Người trưởng thôn đã đóng góp không nhỏ cho sự phát triển chung ở cộng đồng dân cư, nếu không tạo tư tưởng an tâm công tác cho đội

ngũ này sẽ gặp khó khăn về công tác cán bộ sau này. Vì vậy, nên quy định cho trưởng thôn được tham gia Bảo hiểm xã hội hoặc Bảo hiểm y tế bắt buộc.

3.3.4. Chế độ khen thưởng, kỷ luật đối với trưởng thôn

Để thực hiện tốt công tác khen thưởng cần phải xây dựng các phong trào với các tiêu chuẩn thi đua cụ thể - là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, đóng góp của các trưởng thôn. Để khuyến khích, động viên các phong trào thi đua thì cần phải có các chế độ thi đua, khen thưởng kịp thời, đồng thời cũng cần có các hình thức kỷ luật thích hợp đối với những hành vi phạm pháp, làm cản trở tiến trình thực hiện thi đua. Trong việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua cần xác định trách nhiệm cụ thể của các chủ thể

3.3.5. Công tác quản lý, kiểm tra đối với trưởng thôn

Việc hoàn thiện các thiết chế quản lý ở thôn, ấp, bản, theo tác giả, cần quán triệt quan điểm: Thôn, ấp, bản không phải là một cấp chính quyền mà chỉ là đơn vị tự quản của cộng đồng dân cư, là nơi tổ chức cho nhân dân làm chủ. Theo quan điểm này, cần ngăn chặn xu hướng chuyển giao chức năng quản lý hành chính Nhà nước của UBND xã cho các thôn, ấp, bản. đồng thời với việc ngăn chặn xu hướng này, cần tăng cường việc thực hiện dân chủ một cách trực tiếp và rộng rãi của cộng đồng dân cư tại thôn, ấp, bản. Đồng thời có cơ chế quản lý chặt chẽ quá trình thực hiện nhiệm vụ của trưởng thôn.

Ngoài ra để tạo điều kiện cho trưởng thôn thực hiện nhiệm vụ cần lưu ý áp dụng những biện pháp sau:

Thứ nhất, phát huy vai trò của già làng, trưởng bản người có uy tín ở khu dân cư để hỗ trợ cho việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của trưởng thôn.

Thứ hai, đối với vùng sâu vùng xa nơi có điều kiện khó khăn (số đảng viên trong một chi bộ ít, không có chi ủy, không có phó bí thư chi bộ...) thì nên xem xét áp dụng mô hình đảng viên làm trưởng thôn.

KẾT LUẬN

Trong công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay, một trong những yêu cầu cấp bách được đặt ra là phát huy vai trò của cấp cơ sở. Trong đó, xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở nói chung và phát huy vai trò của đội ngũ trưởng thôn nói riêng là một trong những trọng tâm được Đảng và Nhà nước ta quan tâm đầu tư. Có thể thấy, thôn có vai trò quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của đất nước. Thôn là nơi chứa đựng và giải quyết các mối quan hệ xã hội; là nơi biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước thành hiện thực sinh động; là nơi cung cấp sức người, sức của cho toàn xã hội. Như vậy, có thể nói chức danh trưởng thôn được tái lập là một yêu cầu của thực tiễn đời sống xã hội. Trưởng thôn chính là người tổ chức thực hiện những chức năng quan trọng nêu trên của thôn, là người có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo thực tế hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước cũng như trong việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở.

Trong những năm qua, đội ngũ trưởng thôn đã có nhiều đóng góp tích cực trong việc thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước ở thôn do chính quyền xã giao. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, đội ngũ trưởng thôn hiện nay còn nhiều hạn chế cần khắc phục trong quá trình công tác tại thôn. Nguyên nhân của tình hình trên có rất nhiều, song chủ yếu là do đội ngũ trưởng thôn có trình độ văn hóa thấp, năng lực quản lý, điều hành yếu kém, chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước ở thôn trong sự nghiệp đổi mới. Vì vậy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, phát huy vai trò của trưởng thôn tại cơ sở là một yêu cầu cấp thiết hiện nay.

Để góp phần tăng cường vai trò của trưởng thôn trong quản lý nhà nước tại cơ sở, luận văn đã tập trung phân tích làm sáng tỏ một số vấn đề sau:

Qua việc phân tích quá trình phát triển và làm rõ một số vấn đề lý luận về thôn (khái niệm, đặc trưng, vị trí, vai trò của thôn trong quản lý nhà nước ở cơ sở) và trưởng thôn (nhiệm vụ, quyền hạn, phương pháp hoạt động của trưởng thôn) tác giả làm rõ cơ sở lý luận của việc phát huy vai trò của trưởng thôn trong quản lý nhà nước ở cơ sở.

Tiếp đó, luận văn tập trung làm rõ sự tiến bộ, phát triển của hệ thống pháp luật Việt Nam điều chỉnh về trưởng thôn, sau đó đi sâu phân tích về thực tiễn hoạt động của trưởng thôn (qua tìm hiểu số liệu thực tế ở tỉnh Bắc Kạn).

Cuối cùng, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của trưởng thôn trong tham gia quản lý nhà nước ở thôn trong đó chú trọng tới hoàn thiện hệ thống pháp luật về trưởng thôn, kiện toàn công tác đào tạo, bồi dưỡng trưởng thôn và đảm bảo các chế độ, chính sách tạo điều kiện cho đội ngũ trưởng thôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Việc phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ ở cấp cơ sở nói chung và của người trưởng thôn nói riêng là một vấn đề lớn, việc thực hiện đòi hỏi phải có thời gian và sự phối hợp của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các ngành, các cấp từ trung ương đến địa phương. Với phạm vi nghiên cứu của một luận văn thạc sĩ, tác giả xin được đóng góp một phần nhỏ bé của mình nhằm tăng cường vai trò của đội ngũ trưởng thôn trong điều kiện đổi mới và hội nhập của đất nước hiện nay, góp phần đẩy mạnh việc phát huy dân chủ ở địa phương, thực hiện thắng lợi công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng thành công nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Chắc rằng những đề xuất và lập luận của tác giả còn nhiều hạn chế, rất mong sự quan tâm và bổ sung của các thầy cô, các nhà hoạt động thực tiễn để luận văn có thể hoàn chỉnh hơn.